

Bản án số: 12/2020/HSST
Ngày 14 tháng 01 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đại

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quang Hợi và ông Nguyễn Hồng Thanh.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thùy Dương, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2019/HSST ngày 20 tháng 12 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Đình N, sinh năm 1992 tại huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

HKTT: Thôn Ph, xã Tr, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

Chỗ ở: Khu Th, phường N, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đình C, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1955; Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con ba; Vợ, con: chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 24/HSST ngày 12/4/2013 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử phạt Trần Đình N 4 năm 6 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Bị cáo được đặc xá ra trại ngày 31/8/2015. Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24 tháng 9 năm 2019 đến nay. Hiện bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tối ngày 23/9/2019, Trần Đình N đi bộ từ nhà trọ ở khu Thái Bảo, phường N Sơn đến khu vực khu Đa Cầu, phường N Sơn, thành phố Bắc Ninh với mục đích mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. N đã gặp một người đàn ông không quen biết và mua 1.000.000đ tiền ma túy tổng hợp được 01 túi nilon màu xanh chứa 02 túi nilon màu trắng gồm: 01 túi nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng chứa 11 viên nén màu đỏ, 01 viên nén màu xanh và chất tinh thể màu trắng. Biết là ma túy, N nhận túi ma túy và cầm ở tay đi bộ về phòng trọ. Khi về đến phòng trọ, N cất số ma túy vừa mua được vào 01 lọ nhựa màu xanh và cất ở tủ quần áo trong phòng trọ. Đến khoảng 11 giờ ngày 24/9/2019, khi N đang ở phòng trọ thì lực lượng Công an đến kiểm tra hành chính. Trong quá trình Công an kiểm tra thì N đã tự nguyện giao nộp số ma túy do N cất giữ cho tổ công tác. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N, thu giữ vật chứng và niêm phong theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ: Thu trong tủ quần áo của Trần Đình N, tại tầng 1 do N tự nguyện giao nộp 01 lọ nhựa màu xanh trong có 01 túi nilon màu xanh chứa 02 túi nilon màu trắng gồm: 01 túi nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng chứa 11 viên nén màu đỏ, 01 viên nén màu xanh và chất tinh thể màu trắng.

Tại bản Kết luận giám định số: 621/KLGĐMT-PC09 ngày 24/09/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

- Chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định có khối lượng 0,2988 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine;
- 11 viên nén màu đỏ và 01 viên nén màu xanh bên trong phong bì thư gửi giám định có khối lượng 1,1436 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh, Trần Đình N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKSTP ngày 19/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố Trần Đình N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Đình N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Đình N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Trần Đình N từ 26

đến 30 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 24/09/2019. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Đối với anh Nguyễn Văn Kh là người cho N thuê phòng trọ nhưng anh Kh không biết và N cũng không nói cho anh Kh biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh không xử lý đối với anh Nguyễn Văn Kh là phù hợp.

Đối với người đã bán ma túy cho N, theo lời khai của N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh chưa xác định được con người cụ thể, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Bị cáo Trần Đình N nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Đình N tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 11 giờ ngày 24/9/2019, tại phòng trọ do N thuê trọ của gia đình anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1974 ở khu Thái Bảo, phường N Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Bắc Ninh phối hợp với Công an phường N Sơn kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Đình N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 1,4424 gam ma túy Methamphetamine để sử dụng cho bản thân.

Như vậy, thấy có đủ cơ sở kết luận hành vi của Trần Đình N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma túy làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế, xã hội của Nhà nước; việc đấu tranh với các tội phạm về ma túy hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân, Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này. Nhưng bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, vì thoả mãn nhu cầu ích kỷ của bản thân mà bị cáo đi vào con đường phạm tội. Chính vì vậy phải đưa ra xét xử bị cáo kịp thời và có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Tại bản án số 24/HSST ngày 12/4/2013 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử phạt Trần Đình N 4 năm 6 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Bị cáo được đặc xá ra trại ngày 31/8/2015 và đã chấp hành xong toàn bộ bản án, như vậy bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được trừ đi thời gian chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính cần phạt bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có nghề nghiệp ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với anh Nguyễn Văn Kh là người cho N thuê phòng trọ nhưng anh Kh không biết và N cũng không nói cho anh Kh biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh không xử lý đối với anh Nguyễn Văn Kh là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với người đã bán ma túy cho N, theo lời khai của N, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh chưa xác định được con người cụ thể, khi nào xác định được sẽ xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đình N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Trần Đình N 26 (Hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/09/2019. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/12/2019 giữa Công an thành phố Bắc Ninh với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh).

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Đình N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Bùi Quang Hới Nguyễn Hồng Thanh

Đỗ Văn Đại